

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*  
*Căn cứ Nghị quyết số 32/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022;*  
*Căn cứ Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022;*  
*Căn cứ Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022;*  
*Căn cứ Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022;*  
*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân công theo dõi, chỉ đạo, thực hiện mục tiêu, các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 với các nội dung sau:

**I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU**

**1. Mục tiêu**

Tập trung thực hiện mục tiêu thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19, đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng, bao phủ vắc xin nhằm bảo vệ tối đa sức khoẻ, tính mạng của nhân dân. Tập trung đẩy mạnh các giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, triển khai nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế chính sách đặc thù. Cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực theo hướng bền vững, phát triển kinh tế tri thức, kinh tế xanh, tiến tới xây dựng nền kinh tế số. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển, ưu tiên đầu tư hạ tầng phát triển đô thị, hạ tầng phục vụ sản xuất; hạ tầng phát triển du lịch, hạ tầng giao thông kết nối liên vùng... nhằm phát triển bền vững kinh tế - xã hội. Chú trọng phát triển văn hoá, phát triển nguồn nhân lực, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải cách hành chính, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khôi phục phát triển

sản xuất. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, làm tốt công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội.

## **2. Chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2022**

Các Sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì tổng hợp, theo dõi, tham mưu đề xuất chỉ đạo và chịu trách nhiệm thực hiện các chỉ tiêu theo kế hoạch ngành; trong đó chú ý các chỉ tiêu quan trọng, cụ thể:

### **2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

- Tốc độ tăng trưởng GRDP: 6,5 - 7,5%.
- GRDP bình quân đầu người: 2.350 - 2.400 USD; năng suất lao động xã hội tăng 6 - 8%.
- Cơ cấu kinh tế: Dịch vụ 46 - 47%; công nghiệp - xây dựng 34 - 35%; nông nghiệp 10,5 - 11%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 8,5 - 9%.
- Vốn đầu tư toàn xã hội 28.000 - 28.500 tỷ đồng, tăng 10 - 12%.
- Thu hút 30-35 dự án với tổng vốn đăng ký khoảng 15.000 - 20.000 tỷ đồng; tổng vốn thực hiện khoảng 14.000 tỷ đồng.
- Số doanh nghiệp thành lập mới khoảng 700 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký đạt hơn 5.700 tỷ đồng; 15 hợp tác xã thành lập mới.

### **2.2. Sở Tài chính:**

Phối hợp Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh hoàn thành dự toán thu ngân sách 6.861 tỷ đồng, phấn đấu tăng trên 12% so với thực hiện năm 2021. Dự toán chi 11.900 tỷ đồng, tăng 11,5% so với dự toán 2021. Trong đó, chi thường xuyên 7.376 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 62%, tăng 10,2%.

### **2.3 Sở Du lịch:**

Xây dựng kế hoạch với các nhiệm vụ, giải pháp khả thi, phù hợp với tình hình địa phương trong trạng thái bình thường mới để phục hồi và phát triển ngành du lịch.

- Phương án 1: Nếu tình hình dịch bệnh chưa được kiểm soát, triển khai theo trạng thái thích ứng an toàn, linh hoạt kiểm soát dịch bệnh, sẽ tập trung tổ chức thực hiện đón khách du lịch nội tỉnh, nội địa; từng bước tổ chức thí điểm đón khách du lịch quốc tế theo hướng dẫn. Dự kiến năm 2022, sẽ đón khoảng 02 triệu lượt khách và tổng thu từ du lịch ước khoảng 3.500-4.000 tỷ đồng.

- Phương án 2: Nếu tình hình dịch bệnh cơ bản được kiểm soát tốt cả trong nước và quốc tế, việc đón và phục vụ khách được diễn ra trong điều kiện bình thường. Dự kiến năm 2022 đón khoảng 3-3,5 triệu lượt khách (cơ bản phục vụ đón khách du lịch quốc tế ở thị trường an toàn) và tổng thu từ du lịch ước khoảng 6.000-7.000 tỷ đồng.

### **2.4. Sở Công Thương:**

- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 10%. Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 2010) năm 2022 đạt 42.600 tỷ đồng, tăng 10% so với thực hiện năm 2021.

- Tổng mức bán lẻ hàng hoá, dịch vụ tiêu dùng xã hội ước đạt 45.100 tỷ đồng, tăng 10% so với thực hiện năm 2021.

- Kim ngạch xuất khẩu: 1.130 triệu USD, tăng 10 - 12% so với năm 2021; kim ngạch nhập khẩu: 750 triệu USD bằng so với năm 2021.

#### 2.5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tốc độ tăng trưởng nông nghiệp đạt trên 3%.

- Năng suất lúa bình quân đạt 60 tạ/ha; sản lượng lương thực có hạt trên 330.000 tấn; trong đó, lúa 324.000 tấn; sản lượng thủy sản đạt trên 60.000 tấn, trong đó, sản lượng khai thác đạt 41.000 tấn, sản lượng nuôi trồng đạt 19.000 tấn.

- Tổng đàn: Đàn trâu 15.000 con; Đàn bò 30.000 con; Đàn lợn 155.000 con; Đàn gia cầm 4,8 triệu con.

- Duy trì tỷ lệ hộ nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh 100%; Hộ gia đình nông thôn sử dụng nước sạch đạt 93%.

- Tỷ lệ che phủ rừng ổn định: 57-57,5%.

- Có thêm 03 - 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng số xã đạt chuẩn lên 66 - 67 xã, đạt tỷ lệ trên 70%; có 07 - 08 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 01-02 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Có ít nhất 20% số thôn, bản vùng đặc biệt khó khăn đạt chuẩn nông thôn mới.

- Có thêm ít nhất 20 sản phẩm OCOP của các địa phương được đánh giá xếp hạng đạt từ 3 sao trở lên.

#### 2.6. Sở Văn hóa và Thể thao:

- Xây dựng hồ sơ từ 05 - 10 di tích đề nghị các cấp xếp hạng, trong đó có di tích cấp quốc gia đặc biệt.

- Triển khai tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị từ 5 - 10 di tích (ngoài Quần thể di tích Cố đô Huế).

- Đạt 450 - 500 huy chương các loại tại các giải thi đấu quốc gia và quốc tế, trong đó có từ 15 - 20 huy chương quốc tế.

#### 2.7. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: 79,1% (Mầm non: 140 trường, đạt tỷ lệ 68,6%; Tiểu học: 176 trường, đạt tỷ lệ 90,7%; THCS: 109 trường, đạt tỷ lệ 83,2%; THPT: 25 trường, đạt tỷ lệ 62,5%).

- Tỷ lệ huy động vào nhà trẻ đạt tỷ lệ 35,9%, Mẫu giáo tỷ lệ 94,8%, Tiểu học 99,99%, THCS 92,65%, THPT 62,56%.

- Tỷ lệ trường được công nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục, ở bậc mầm non: 90,7%; Tiểu học 176 trường, đạt tỷ lệ 90,7%; THCS 112 trường, đạt tỷ lệ 84,05%; 35 trường, tỷ lệ: 92,11%.

- Tỷ lệ giáo viên Mầm non đạt chuẩn và trên chuẩn chiếm 98,13%, Tiểu học 79,5%, THCS 93,1% và THPT 100% (áp dụng chuẩn theo Luật Giáo dục 2019).

#### 2.8. Sở Y tế:

- Có 13 - 14 bác sỹ/vận dân; 58 - 60 giường bệnh/vận dân.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 10,6‰; giảm tỷ suất sinh 0,2‰; giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên còn 15,0%.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng theo cân nặng 6,6%.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng theo chiều cao 9,1%.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế trên 98%.

#### 2.9. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

- Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên dự kiến đạt khoảng 660.000 người, tăng 1,5% so với năm 2021, trong đó lao động làm việc trong nền kinh tế quốc dân dự kiến đạt khoảng 600.000 người.

- Giải quyết việc làm cho 16.300 lao động, trong đó đưa 2.000 người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 68%.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,0%-1,5% (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025).

- Tỷ lệ thất nghiệp thành thị dưới mức 2,3%.

#### 2.10. Sở Xây dựng:

- Tốc độ tăng trưởng ngành xây dựng đạt từ 5,5-6,5%.

- Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đạt 96%. Trong đó, tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt 97,5%.

- Tỷ lệ đô thị hoá toàn tỉnh đạt 58%.

#### 2.11. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- 100% xã, phường, thị trấn triển khai các mô hình thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; trong đó, 100% chất thải rắn sinh hoạt phát sinh tại khu vực đô thị và phân đầu 90% chất thải rắn sinh hoạt tại khu vực nông thôn được thu gom và xử lý theo quy định.

- 100% cơ sở thuộc đối tượng giám sát chất thải hoàn thành việc lắp đặt hệ thống quan trắc, giám sát tự động<sup>1</sup>.

- 100% xã, phường, thị trấn hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

- Tỷ lệ diện tích được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cá nhân đạt 98,56%, tổ chức đạt 99,5%.

- Thu tiền sử dụng đất các dự án 800 tỷ đồng.

#### 2.12. Bảo hiểm xã hội tỉnh:

- Tỷ lệ tham gia BHXH bắt buộc chiếm 24,88% so với lực lượng lao động trong độ tuổi;

- Tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện chiếm 5,5% so với lực lượng lao động trong độ tuổi.

#### 2.13. Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh:

- Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường: 30 - 40%; tỷ lệ chất thải rắn được thu gom: 92 - 93%.

- Thu hút 7 - 10 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 6.000 tỷ đồng, bằng kế hoạch 2021.

<sup>1</sup> theo Quy định tại Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ

- Vốn đầu tư thực hiện của các dự án khoảng 6.000 tỷ đồng, bằng kế hoạch 2021.
- Nâng tỷ lệ lấp đầy các KCN Phú Bài giai đoạn III và IV khoảng 20%, KCN Phong Điền bình quân đạt khoảng 35%, các KCN còn lại trên 25%.
- Doanh thu: 35.000 tỷ đồng, tăng 18,6% kế hoạch năm 2021.
- Kim ngạch xuất nhập khẩu: 1.200 triệu USD, bằng kế hoạch năm 2021.
- Thu ngân sách nhà nước: 3.500 tỷ đồng, bằng kế hoạch năm 2021.
- Tổng số lao động: 48.000 lao động, tăng 5.500 người, tăng 28% kế hoạch năm 2021.

#### 2.14. Sở Thông tin và Truyền thông

- Doanh thu bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin đạt 3.315 tỷ đồng, tăng 3,0%.
- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 90% hộ gia đình, 97% thôn; số thuê bao băng rộng di động đạt tỷ lệ 90/100 dân; tỷ lệ người sử dụng Internet đạt trên 70%; phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.
- 100% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 100% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 100% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

#### 2.15. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tỷ lệ đề tài nghiên cứu được đưa vào ứng dụng trong các ngành kinh tế có hiệu quả đạt 60%.
- Tỷ trọng đóng góp năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) 44%

#### 2.16. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Thừa Thiên Huế:

- Dự nợ tín dụng tăng 14% so với cuối năm 2021.
- Nợ xấu nội bảng không vượt quá mức 3% tổng dư nợ.

2.17. Các sở, ban, ngành khác theo dõi, giám sát, đề xuất chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu theo kế hoạch ngành.

### 3. Các chương trình trọng điểm

3.1 Phân công Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương tổng hợp tình hình và kết quả triển khai thực hiện 06 Chương trình trọng điểm theo Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

3.2 Phân công các Sở, ngành, địa phương theo dõi, chỉ đạo thực hiện các chương trình trọng điểm cụ thể:

- Chương trình phát triển đô thị (bao gồm Chương trình di dời dân cư, giải phóng mặt bằng khu vực 1 Kinh thành Huế):

Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và các địa phương triển khai thực hiện *Chương trình phát triển đô thị*; UBND thành phố Huế chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện *Chương trình di dời dân cư, giải phóng mặt bằng khu vực 1 Kinh thành Huế*.

- Chương trình phát triển hạ tầng kinh tế - kỹ thuật và phát triển công nghiệp:

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, các sở, ban, ngành và các địa phương tổ chức thực hiện nhiệm vụ *phát triển hạ tầng kinh tế - kỹ thuật*. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh, các Sở, ban, ngành liên quan và các địa phương tổ chức thực hiện nhiệm vụ *phát triển công nghiệp*.

- Chương trình trọng điểm phát triển văn hóa, du lịch - dịch vụ:

Giao Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và các địa phương tổ chức thực hiện nhiệm vụ *phát triển văn hoá*. Giao Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế và các ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ *phát triển du lịch - dịch vụ*.

- Chương trình cải cách hành chính gắn liền với phát triển chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh: Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tổ chức thực hiện; trong đó, giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì thực hiện các đề án chuyển đổi số, dịch vụ đô thị thông minh.

- Chương trình phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao: Giao Sở Lao động, thương binh và xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương thực hiện đào tạo nguồn lao động tay nghề chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, các địa phương và các cơ sở đào tạo bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số:

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Giao Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo bền vững. Giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương liên quan thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

#### **4. Các dự án trọng điểm**

4.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh, Ban quản lý Khu vực phát triển đô thị theo dõi, đôn đốc tiến độ các dự án đầu tư có nguồn vốn ngoài ngân sách thuộc phạm vi quản lý, tập trung các dự án: Khu du lịch nghỉ dưỡng quốc tế Minh Viễn Lăng Cô giai đoạn I; Laguna Lăng Cô giai đoạn II; Khu phức hợp du lịch và dịch vụ Đăng Kim Long giai đoạn I; Khu nghỉ dưỡng huyền thoại Địa Trung Hải mở rộng, Khu biệt thự du lịch sinh thái biển Lăng Cô Spa Resort,...Hỗ trợ các dự án có quy mô lớn như dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Gilimex, sản xuất gang tay y tế

(Kanglongda), sản xuất kính, sản xuất, lắp ráp ô tô, trung tâm thương mại (Aeon Mall), các dự án khu du lịch, nghỉ dưỡng ven biển, các dự án phục vụ phát triển công nghiệp công nghệ thông tin,...và các dự án đầu tư tại khu vực đô thị mới An Vân Dương,...

4.2. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan Trung ương, các sở, ngành, địa phương liên quan đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm: Các dự án trên Quốc lộ 1A, Quốc lộ 49, cao tốc Cam Lộ - La Sơn, dự án hầm đường bộ Hải Vân (4 làn xe), mở rộng nhà ga hành khách Cảng hàng không quốc tế Phú Bài, tuyến đường bộ ven biển và cầu qua cửa Thuận An, đê chắn sóng cảng Chân Mây - giai đoạn 2, đường Tổ Hữu nối dài đi sân bay Phú Bài, đường Nguyễn Hoàng và cầu vượt Sông Hương, Đường vành đai 3, đường Phú Mỹ - Thuận An, đường cứu hộ cứu nạn thị trấn Phong Điền - Điền Lộc, đường Chợ Mai - Tân Mỹ, đường phía Tây phá Tam Giang - Cầu Hai (đoạn Phú Mỹ - Phú Đa),...

4.3. UBND thành phố Huế theo dõi, đẩy nhanh tiến độ dự án Cải thiện môi trường nước thành phố Huế, triển khai đề án di dời dân cư, giải phóng mặt bằng khu vực I, Kinh thành Huế giai đoạn I và triển khai giai đoạn II; các dự án chỉnh trang đô thị,...

4.4. Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh theo dõi, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ các dự án: Đường phía Đông đập Lập An, đường trục chính Khu đô thị Chân Mây, đường nối khu phi thuế quan với khu cảng Chân Mây, Bến cảng số 4, 5 - cảng Chân Mây; hạ tầng KCN: dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Gilimex, Trạm bơm nước thô và đường ống nước thô cung cấp cho nhà máy nước tại Khu Công nghiệp Phong Điền - Viglacera; Hệ thống xử lý nước thải tại Khu B mở rộng, Khu công nghiệp Phong Điền,...

## **5. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết 83/NQ-CP của Chính phủ**

### **5.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai Nghị quyết 38/2021/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế chính sách đặc thù đối với tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Hoàn thành lập Quy hoạch tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2030, định hướng đến năm 2050 và Đề án phát triển kinh tế vùng Tam Giang - Cầu Hai đến năm 2030.

### **5.2. Sở Nội vụ:**

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng các Đề án: Đề án thành lập Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, Đề án sắp xếp địa giới hành chính đô thị Thừa Thiên Huế.

- Phối hợp với UBND thành phố Huế và các địa phương liên quan tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 1264/NQ-UBTVQH14, ngày 27/4/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc điều chỉnh địa giới hành chính các đơn vị hành chính cấp huyện để mở rộng thành phố Huế và sắp xếp, thành lập các

phường thuộc thành phố Huế.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thuộc Bộ Nội vụ để điều chỉnh sửa đổi một số điều Nghị quyết 1211 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đơn vị hành chính, mô hình đô thị (*trong đó có tính đến yếu tố đặc thù đối với Thừa Thiên Huế*).

### 5.3. Sở Xây dựng:

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng các Đề án: Quy hoạch chung đô thị Thừa Thiên Huế và Đề án phân loại đô thị Thừa Thiên Huế trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hoá Huế.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thuộc Bộ Xây dựng để điều chỉnh sửa đổi một số điều Nghị quyết 1210 về phân loại đô thị (*trong đó có tính đến yếu tố đặc thù đối với Thừa Thiên Huế*).

### 5.4. Sở Tài chính:

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện Nghị quyết 38/2021/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đảm bảo kinh phí kịp thời cho các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện các Đề án.

5.5. UBND huyện Phong Điền: Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan hoàn thành Đề án thành lập thị xã Phong Điền và sắp xếp thành lập các xã, phường thuộc thị xã Phong Điền.

5.6. Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế: Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương hoàn thành Quy hoạch Bảo tồn và phát huy giá trị Quần thể di tích Cố đô Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

5.7. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hoàn thành Đề án Phát triển giáo dục tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

5.8. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hoàn thành Đề án thành lập Khu Công nghệ cao quốc gia tại Thừa Thiên Huế.

5.9. Giám đốc các Sở, ngành, Chủ tịch UBND thành phố Huế, Chủ tịch UBND huyện Phong Điền: Bám sát các kế hoạch được ban hành, chủ động làm việc, phối hợp với các Vụ, Cục của các Bộ, ngành có liên quan để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đảm bảo sự phối hợp, chủ động của các đơn vị trong việc triển khai hoàn thiện các Đề án.

## II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2022

- Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của Nhân dân cùng với tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ hiệu quả người dân và doanh nghiệp. Tập trung phục

hồi, phát triển kinh tế với các giải pháp phù hợp, khả thi, thích ứng với bối cảnh dịch bệnh có thể kéo dài.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả Nghị quyết 54-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết 38/2021/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù đối với tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghị quyết 83/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình 69-CTr/TU của Tỉnh ủy; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025.

- Tập trung triển khai các chương trình, kế hoạch cụ thể thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy về xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành trung tâm của khu vực miền Trung và một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước về văn hóa, du lịch, khoa học - công nghệ, y tế chuyên sâu và giáo dục - đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao; các Nghị quyết về chuyển đổi số, giảm nghèo bền vững; xây dựng, phát triển huyện Phong Điền trở thành thị xã.

- Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đảm bảo an sinh xã hội, khôi phục và ổn định thị trường lao động, tạo việc làm, cơ cấu lại lực lượng lao động và nâng cao thu nhập, đời sống cho người dân.

## **2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể về phát triển kinh tế**

### **2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương:**

- Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết 38 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế. Hoàn thành lập Quy hoạch tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2050.

- Tập trung xây dựng Đề án phục hồi và phát triển kinh tế trong trạng thái bình thường mới; Đề án Phát triển kinh tế - xã hội vùng đầm phá Tam Giang - Cầu Hai đến năm 2030. Chủ động xây dựng các kịch bản điều hành phát triển kinh tế trong bối cảnh dịch Covid-19 phức tạp, kéo dài.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

- Thực hiện theo dõi, đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công hàng tháng, quý, 6 tháng và cả năm 2022; vận hành trang thông tin kinh tế xã hội, giám sát đầu tư ngoài ngân sách và phần mềm quản lý đầu tư công.

- Tập trung triển khai kịp thời, có hiệu quả các gói chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 để doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, cả doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp FDI và hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể vượt qua khó khăn, sớm phục hồi, ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp thành lập mới; hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường; hỗ trợ nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn, vướng

mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã được cấp phép đầu tư. Tập trung đổi mới, nâng cao năng lực, chất lượng, hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư; đảm bảo tính chủ động, sẵn sàng trong công tác kêu gọi, thu hút đầu tư.

- Tập trung triển khai có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công năm 2022. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát các chủ đầu tư, nhà thầu đẩy nhanh các thủ tục, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, đảm bảo hoàn thành 100% kế hoạch. Xây dựng và vận hành Hệ thống thông tin về sử dụng vốn đầu tư công, hoàn thành trong Quý I/2022.

- Thực hiện nghiêm túc công tác đấu thầu theo hình thức đấu thầu qua mạng, đảm bảo quy định theo quy mô dự án. Kiên quyết xử phạt hành chính đối với các đơn vị thi công vi phạm hợp đồng, vi phạm quy định về tổ chức thi công, làm cơ sở đánh giá năng lực, loại trừ hồ sơ tham gia dự thầu đối với các doanh nghiệp không đủ năng lực.

- Tiếp tục tổ chức rà soát các dự án vướng mắc còn tồn đọng trên địa bàn, chỉ đạo giải quyết dứt điểm để tạo điều kiện thi công, hoàn thành các dự án nhằm khai thác hiệu quả nguồn vốn đầu tư. Duy trì báo cáo giám sát đầu tư, hỗ trợ giải quyết các thủ tục, tạo môi trường đầu tư thân thiện, minh bạch.

- Nghiên cứu, đề xuất tổ chức các Hội nghị xúc tiến đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh hạ tầng và phát triển các ngành công nghiệp có thế mạnh, tạo giá trị gia tăng: Công nghiệp hỗ trợ dệt may; công nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô; công nghiệp chế biến sâu từ nguyên liệu cát,...đảm bảo an toàn phòng, chống dịch.

- Tiếp tục thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ và cơ quan trung ương về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp quốc gia năm 2022. Triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện vị thứ xếp hạng các chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) nhằm tạo điều kiện thuận lợi để thu hút hiệu quả các nguồn vốn đầu tư xã hội, nhất là khu vực kinh tế tư nhân và khu vực FDI.

- Chủ động có giải pháp thúc đẩy, hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số; triển khai Kế hoạch thực hiện chương trình “100 doanh nghiệp chuyển đổi số trong 100 ngày”. Phát triển mạnh mẽ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Phát huy hiệu quả Quỹ khởi nghiệp sáng tạo; tiếp tục kêu gọi vốn cho các dự án khởi nghiệp sáng tạo.

- Tiếp tục tăng cường công tác rà soát, giám sát tiến độ các dự án ngoài ngân sách theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh và Công văn số 8088/UBND-QHXT ngày 06/9/2021 của UBND tỉnh về việc tổ chức giám sát, quản lý các dự án trên địa bàn tỉnh.

## 2.2. Sở Du lịch chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tập trung triển khai hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 24/5/2021 của Tỉnh ủy về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước, khu vực Đông Nam Á về du lịch, giai đoạn 2021-2025 nhằm phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch phục hồi phát triển du lịch tỉnh Thừa Thiên Huế trong trạng thái bình thường. Chủ động rà soát, đánh giá, phân tích tình hình đại dịch Covid-19 tác động đến ngành du lịch để có các giải pháp phù hợp, kịp thời kích cầu, phục hồi phát triển thị trường du lịch nội địa. Trong đó, chủ động xây dựng, đề xuất các cơ chế, chính sách của tỉnh về hỗ trợ kích cầu phát triển du lịch.

- Tập trung hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch: Dự án nâng cấp Cảng hàng không quốc tế Phú Bài, Đường cao tốc Cam Lộ - La Sơn, dự án đường Tô Hữu đi sân bay quốc tế Phú Bài, tuyến đường ven biển,...Ưu tiên đầu tư hạ tầng kết nối đồng bộ, bảo đảm giao thông thuận lợi từ thành phố Huế đến các khu vực trọng điểm du lịch quốc gia (Lăng Cô - Cảnh Dương), điểm du lịch quốc gia (Bạch Mã), các di tích đến vùng biển, đầm phá và vùng phía Tây Thừa Thiên Huế. Tiếp tục phối hợp các đơn vị để thu hút các nhà đầu tư quy mô lớn vào lĩnh vực dịch vụ, khách sạn, giải trí,...

- Đa dạng hoá các sản phẩm du lịch phù hợp với giai đoạn bình thường mới; tiếp tục xây dựng thương hiệu Huế - Kinh đô ẩm thực, Huế - Kinh đô áo dài. Xây dựng các sản phẩm du lịch mang thương hiệu Huế gắn với Quần thể di tích Cố đô Huế và Nhã nhạc cung đình Huế. Đẩy mạnh xã hội hóa các sản phẩm, dịch vụ tại Đại Nội và các điểm di tích trên địa bàn.

- Đổi mới và tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá du lịch theo hướng chuyên nghiệp, chuẩn bị cho công tác nối lại các thị trường quốc tế. Xây dựng chiến lược quảng bá điểm đến du lịch Thừa Thiên Huế 2021-2025. Tăng cường ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong quảng bá.

- Ưu tiên phục hồi và phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt nhân lực du lịch chất lượng cao; sau khi dịch được kiểm soát, cần có cơ chế, chính sách cụ thể nhằm giữ chân, thu hút, phục hồi lại lực lượng lao động cho ngành du lịch; đồng thời, quan tâm công tác đào tạo nguồn nhân lực du lịch để bổ sung cho ngành du lịch sau đại dịch.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông minh, chuyển đổi số trong ngành du lịch. Tạo dựng hệ thống thông tin, các công cụ tiện ích phục vụ khách du lịch, doanh nghiệp du lịch - dịch vụ; đẩy mạnh số hóa dữ liệu di sản, tạo thêm các sản phẩm, dịch vụ du lịch thông minh; xây dựng các loại hình trải nghiệm của du lịch thông minh gắn với quản lý du lịch thông minh.

### 2.3. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tiếp tục phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai có hiệu quả các nội dung chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Đồng thời, tăng cường giám sát phòng, chống dịch Covid-19 tại các cơ sở sản xuất kinh doanh ngoài địa bàn khu công nghiệp, khu kinh tế nhằm đảm bảo an toàn vừa phòng chống dịch vừa duy trì sản xuất, phát triển kinh tế.

- Tập trung hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư hạ tầng triển khai thực hiện dự án đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp để tạo mặt bằng phục vụ thu hút đầu tư. Tăng cường xúc tiến, kêu gọi đầu tư các dự án vào các khu, cụm công nghiệp. Trong đó tập trung ưu tiên xúc tiến, kêu gọi đầu tư hình thành

và phát triển các ngành công nghiệp có thế mạnh và lợi thế cạnh tranh của tỉnh: Công nghiệp hỗ trợ dệt may; công nghiệp năng lượng; công nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô; công nghiệp chế biến sâu từ nguồn nguyên liệu cát, thạch anh (*thủy tinh, kính cao cấp,...*); công nghiệp công nghệ thông tin và công nghiệp phần mềm; công nghiệp dược liệu và thiết bị y tế gắn với trung tâm y tế chuyên sâu của vùng, cả nước.

- Chủ động xây dựng kế hoạch hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện các chương trình, giải pháp kích cầu tiêu dùng trong nước; phối hợp, tổ chức tốt việc đưa hàng hoá, dịch vụ đến các khu dân cư, khu công nghiệp, các địa bàn nông thôn, miền núi,...khuyến khích đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển mạnh thương mại điện tử,...

- Tập trung chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn. Thực hiện hiệu quả các chính sách xúc tiến thương mại, duy trì và mở rộng thị trường xuất khẩu, nhất là đối với mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh. Phối hợp Cục Hải quan hỗ trợ doanh nghiệp trong việc xuất nhập khẩu nguyên liệu, hàng hóa, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất, kinh doanh.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan theo dõi sát diễn biến cung cầu hàng hóa, giá cả thị trường; chủ động và linh hoạt có các biện pháp điều tiết cung cầu và bình ổn thị trường nhằm đảm bảo sản xuất đáp ứng nhu cầu xã hội, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, sốt giá, góp phần kiềm chế lạm phát.

2.4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tổ chức lại sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa tập trung: thực hiện công tác dồn điền đổi thửa, tích tụ ruộng đất để hình thành các cánh đồng mẫu lớn; đẩy mạnh liên kết theo chuỗi giá trị từ cung ứng vật tư, dịch vụ đầu vào, sản xuất, thu hoạch, chế biến gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, củng cố và phát triển tổ chức hợp tác xã để làm hạt nhân trong các khâu liên kết.

- Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp; ưu tiên phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, VietGAP. Phát triển những sản phẩm đặc sản, có lợi thế của mỗi địa phương thành các sản phẩm OCOP nhằm nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm, phục vụ du lịch; gắn phát triển nông nghiệp, nông thôn với phát triển du lịch, nhất là ở các địa bàn miền núi, vùng ven biển, đầm phá. Triển khai hiệu quả Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2025.

- Chuyển đổi cơ cấu vật nuôi hướng tới giảm tỷ trọng đàn lợn, tăng tỷ trọng đàn gia cầm và gia súc ăn cỏ; hình thành các trang trại có quy mô lớn, các khu chăn nuôi tập trung, ứng dụng công nghệ cao, chăn nuôi hữu cơ. Xây dựng giải pháp đồng bộ về giống, thức ăn, thị trường tiêu thụ. Khuyến khích, hỗ trợ đầu tư nhà máy giết mổ, chế biến thịt theo công nghệ mới (thịt mát); dự án nghiên cứu lai tạo sản xuất giống lợn ngoại, bò lai chất lượng cao.

- Hình thành các khu nuôi trồng thủy sản tập trung ứng dụng công nghệ cao, nuôi theo quy trình VietGAP, GlobalGAP, Bio-Floc, phát triển cơ sở sản xuất giống, thức ăn,...đẩy mạnh chế biến, xuất khẩu. Rà soát cơ cấu nghề, ngư

trường đánh bắt để tổ chức đội tàu khai thác hợp lý; cải hoán tàu thuyền, nâng cấp máy móc, trang thiết bị để tăng hiệu quả đánh bắt; phát triển đội tàu dịch vụ hậu cần đủ mạnh để rút ngắn thời gian bảo quản trên biển, đầu tư công nghệ bảo quản góp phần giảm tổn thất sau thu hoạch, nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Tập trung phát triển trồng rừng gỗ lớn gắn với chứng chỉ FSC, trồng cây bản địa; phát triển ngành công nghiệp chế biến lâm sản và các sản phẩm từ gỗ; phát triển trồng dược liệu dưới tán rừng, mở rộng diện tích trồng cây dược liệu tiến tới hình thành vùng nguyên liệu dược quy mô lớn phục vụ công nghiệp chế biến dược liệu. Tiếp tục đầu tư phát triển trồng rừng ven biển, đầm phá, rừng ngập ngọt góp phần giảm thiểu tác hại do thiên tai, biến đổi khí hậu.

- Xây dựng và giữ gìn cảnh quan môi trường nông thôn theo hướng xanh - sạch - sáng và đẹp, hình thành các vùng quê đáng sống. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với duy trì thực hiện tốt Đề án “Ngày Chủ nhật xanh”, đẩy mạnh phong trào “Nói không với túi ni lông sử dụng 01 lần”,...; thực hiện thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn; phân loại rác thải tại chỗ,...

#### 2.5. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Thực hiện các biện pháp quản lý thu, chi ngân sách. Tăng cường khai thác nguồn thu vãng lai; kinh doanh qua mạng; bán đấu giá quyền sử dụng đất;...đảm bảo hoàn thành và phấn đấu vượt mức chỉ tiêu thu NSNN năm 2022 để bổ sung nguồn lực cho phòng, chống dịch Covid-19 và phục hồi kinh tế. Chủ động xây dựng các kịch bản thu chi NSNN trong bối cảnh chịu tác động của đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, kéo dài.

- Điều hành chi NSNN hiệu quả, chặt chẽ, tiết kiệm để dành nguồn lực cho phòng, chống dịch Covid-19, đảm bảo an sinh xã hội, hỗ trợ phục hồi kinh tế và dự phòng cho các trường hợp bất khả kháng, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu,...Đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ, chính sách cho các lực lượng tuyến đầu phòng, chống dịch và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan và các địa phương tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng chặt chẽ, có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật về tài sản công, nhất là đất đai, trụ sở,...; rà soát, thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đối với cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước; cơ sở nhà, đất là nhà khách, khách sạn, trung tâm nghỉ dưỡng, điều dưỡng trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật. Xây dựng phương án về giá để tổ chức đấu giá tài sản công, quỹ đất của các trụ sở cơ quan nhà nước sau khi di dời để kêu gọi dự án đầu tư. Đồng thời, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời, nghiêm minh các tập thể và cá nhân vi phạm pháp luật.

#### 2.6. Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Thực hiện quyết liệt cải cách thủ tục hành chính thuế. Tập trung triển khai thực hiện các đề án chống thất thu thuế trong lĩnh vực sử dụng đất, cho thuê đất, thuế khoán; xử lý nợ thuế và thu hồi nợ đọng thuế.

- Tổ chức quản lý chặt chẽ các nguồn thu, rà soát các doanh nghiệp, chi nhánh có đầu tư nhưng không thực hiện nộp thuế trên địa bàn, thu tiền thuê đất,

tiền sử dụng đất; đôn đốc thực hiện thu đúng, kịp thời các nguồn thu; phấn đấu thực hiện hoàn thành và vượt mức dự toán thu năm 2022.

2.7. Các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh chủ động xây dựng các kế hoạch chi tiết triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế xã hội năm 2022 đã được HĐND các cấp thông qua. Tổ chức rà soát, đánh giá và định hướng phát triển ngành, địa phương để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

### **3. Nhiệm vụ, giải pháp về phát triển đô thị, quản lý tài nguyên**

#### **3.1. UBND thành phố Huế:**

Tập trung huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả tối đa mọi nguồn lực để chỉnh trang, phát triển đô thị thành phố Huế theo hướng đồng bộ, hiện đại. Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành cấp tỉnh tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 1264/NQ-UBTVQH14, ngày 27/4/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc điều chỉnh địa giới hành chính các đơn vị hành chính cấp huyện để mở rộng thành phố Huế và sắp xếp, thành lập các phường thuộc thành phố Huế. Tập trung hoàn thành di dời các hộ dân khu vực I Kinh thành Huế giai đoạn I và triển khai giai đoạn II. Rà soát, tiếp tục đầu tư đối với khu vực tái định cư còn lại, nhằm sớm hoàn thiện công tác chuẩn bị phục vụ nhu cầu tái định cư cho toàn bộ khu vực Kinh thành.

#### **3.2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:**

- Tập trung hoàn thành đồ án Quy hoạch chung đô thị Thừa Thiên Huế; định kỳ rà soát các quy hoạch chung đô thị, nông thôn, khu chức năng để kịp thời điều chỉnh phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội; tiếp tục nâng cao tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu; gắn công tác quy hoạch đô thị với bố trí nguồn lực đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị và chỉnh trang đô thị. Xây dựng và quản lý thực hiện tốt các Quy hoạch 1/5.000, 1/2.000 trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai Chương trình phát triển đô thị tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Tập trung đầu tư thành phố Huế đảm bảo các tiêu chí, tiêu chuẩn của đô thị loại I; xây dựng Phong Điền đạt tiêu chí đô thị loại IV, xây dựng hệ thống hạ tầng đô thị Chân Mây; nâng cấp và từng bước hình thành các đô thị mới: Lộc Thủy, Lộc Vĩnh, Lộc Tiến, Vinh Hiền, Vinh Hưng, Thanh Hà, Phú Mỹ đạt tiêu chí đô thị loại V; hạ tầng các xã lên phường theo chương trình phát triển đô thị của tỉnh. Nâng cấp đô thị thị xã Hương Trà và Hương Thủy theo định hướng phát triển của Tỉnh.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng các khu đô thị kiểu mẫu; đầu tư hoàn chỉnh, đồng bộ và hiện đại hạ tầng cấp điện, nước, chiếu sáng, viễn thông, thoát nước, xử lý nước thải...phục vụ tốt dân sinh và chức năng đô thị hiện đại, thông minh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện pháp luật về xây dựng trên địa bàn; nhất là công tác quản lý trật tự xây dựng; kịp thời phát hiện vi phạm, kiên quyết xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm.

#### **3.3. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:**

Phối hợp với các cơ quan Trung ương, các sở, ngành, địa phương liên quan để đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm về phát triển đô thị như: Tuyến đường

bộ ven biển và cầu qua cửa Thuận An, Đê chắn sóng cảng Chân Mây - giai đoạn 2, Đường Tô Hữu nối dài đi sân bay Phú Bài, Đường Nguyễn Hoàng và cầu vượt Sông Hương, Đường vành đai 3, Đường Mỹ An - Thuận An, Hạ tầng kỹ thuật khung đi qua khu đô thị mới Mỹ Thượng,...Đầu tư nâng cấp một số tuyến đường nội thị quan trọng ở các đô thị.

#### 3.4. Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị tỉnh:

Tập trung triển khai các dự án đã được phê duyệt tại khu đô thị An Vân Dương. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để triển khai thực hiện các dự án: Trung tâm thương mại Aeon Mall, Khu nhà ở An Đông, Khu đô thị mới An Cựu, Khu đô thị mới Đông Nam Thủy An, Khu phức hợp Thủy Vân giai đoạn 1, Dự án Khu phức hợp Thủy Vân giai đoạn 2, Khu đô thị mới Mỹ Thượng và Khu đô thị mới Phú Mỹ An,...Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt Phú Sơn.

#### 3.5. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Triển khai lập Kế hoạch sử dụng đất 05 năm cấp tỉnh (2021 - 2025). Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đồng bộ, thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh; thực hiện cập nhật, chỉnh lý biến động đất đai, khai thác hiệu quả hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu địa chính; xây dựng phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án phát triển kinh tế. Tăng cường công tác hậu kiểm, kiểm tra, yêu cầu các doanh nghiệp/cơ sở đã cam kết đầu tư hệ thống xử lý chất thải trong Báo cáo ĐTM/Đề án bảo vệ môi trường/Phiếu xác nhận đạt tiêu chuẩn môi trường/Cam kết BVMT theo đúng quy định và đảm bảo các hệ thống xử lý, đưa vào hoạt động đạt yêu cầu theo Quy chuẩn Việt Nam.

- Mở rộng hoạt động quan trắc tài nguyên môi trường đáp ứng kịp thời công tác quản lý, ứng phó sự cố môi trường. Hoàn thiện phần mềm tiếp nhận và quản lý cơ sở dữ liệu quan trắc môi trường. Hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong việc lắp đặt hệ thống quan trắc tự động và truyền dữ liệu tự động liên tục.

- Xây dựng dự án “Lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh”, “Khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”. Xây dựng kịch bản diễn biến tác động của biến đổi khí hậu đến các vùng biển ven bờ, vùng bờ biển để có hướng tiếp cận và đưa ra các giải pháp phù hợp để thích ứng.

- Hoàn thành Đề án tổng thể về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh đến năm 2030. Tăng cường năng lực thu gom, thúc đẩy tái sử dụng, tái chế chất thải, hạn chế tối đa việc chôn lấp rác thải. Có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư xử lý chất thải rắn, nước thải theo hướng công nghệ hiện đại. Xử lý triệt để tình trạng ô nhiễm tại các bãi chôn lấp rác thải.

- Đẩy mạnh xây dựng nếp sống văn minh đô thị, bảo đảm cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp; đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi

trường, “xây dựng Thừa Thiên Huế sáng - xanh - sạch”; “Ngày Chủ nhật xanh” và phong trào “Nói không với túi ni lông và sản phẩm nhựa sử dụng một lần”...

#### **4. Nhiệm vụ, giải pháp về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

4.1. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 07-NQ/TU, ngày 09/8/2021 của Tỉnh uỷ về xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành một trong những trung tâm lớn của cả nước về khoa học - công nghệ giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Tập trung thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ KH&CN giai đoạn 2021 - 2022 và các chương trình, kế hoạch, đề án/dự án, nhiệm vụ trọng tâm của ngành; triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển KH&CN. Xây dựng và hoàn thiện Khung chính sách thử nghiệm đối với một số chính sách chưa được pháp luật quy định áp dụng đối với hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. Tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất các ngành, lĩnh vực<sup>2</sup>.

- Hoàn hiện đề án thành lập Khu Công nghệ cao trình Thủ tướng phê duyệt. Phấn đấu thành lập Khu công nghệ cao quốc gia tại Thừa Thiên Huế, tạo điều kiện thuận lợi gắn kết đào tạo, nghiên cứu - phát triển công nghệ cao với sản xuất và dịch vụ nhằm thúc đẩy đổi mới công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao và thương mại hóa sản phẩm công nghệ cao.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị trong việc huy động nguồn lực đầu tư hạ tầng Khu công nghệ thông tin tập trung; Trung tâm OCOP miền Trung tại Huế; hình thành Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh, định hướng phát triển thành Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia - Chi nhánh tại tỉnh Thừa Thiên Huế; phát huy giá trị Bảo tàng thiên nhiên Duyên hải miền Trung.

- Đầu tư, nâng cao năng lực ngành khoa học công nghệ, cụ thể: Dự án “Xây dựng tổ chức chứng nhận VietGAP trong lĩnh vực trồng trọt tại Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ”; Dự án “Xây dựng tổ chức chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm (ISO 22000, HACCP) và nâng cao năng lực thử nghiệm, đo lường tại Trung tâm Đo lường, Thử nghiệm và Thông tin khoa học.

- Phối hợp, hỗ trợ Trường Đại học Y Dược Huế xây dựng thành công mô hình “Trường-viện” cấp quốc gia và hướng tới đạt chuẩn quốc tế. Hỗ trợ Bệnh viện Trung ương Huế và Bệnh viện Đại học Y Dược phát triển năng lực, tiềm lực KH&CN phấn đấu để trở thành Trung tâm y tế chuyên sâu. Phối hợp với Đại học Huế triển khai Đề án phát triển Viện Công nghệ sinh học theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Phối hợp xây dựng đề án thành lập Trung tâm công nghệ sinh học quốc gia khu vực miền Trung.

<sup>2</sup> Xây dựng và triển khai thành công “Chương trình Ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp công nghệ cao” và Chương trình “Ứng dụng KH&CN để phát triển bền vững kinh tế thủy sản vùng đầm phá tỉnh Thừa Thiên Huế” tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Triển khai Chương trình phối hợp hoạt động KH&CN giữa tỉnh Thừa Thiên Huế và Bộ KH&CN giai đoạn 2021-2025, định hướng 2030.

#### 4.2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Triển khai các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết 12-NQ/TU, ngày 12/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để phát triển chính quyền điện tử hướng tới phục vụ người dân và doanh nghiệp. Hoàn thiện Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh. Triển khai đề án Phát triển công nghiệp công nghệ thông tin tỉnh đến năm 2025.

- Nâng cấp Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh theo hướng bổ sung công nghệ mới; hoàn thiện hệ thống camera tại các vùng trọng điểm ngập lụt và một số tuyến quan trọng trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng hoàn thiện nền tảng số, hoàn thiện và phát triển dịch vụ đô thị thông minh các lĩnh vực: Giáo dục, Y tế, Du lịch, Văn hóa, Giao thông, Môi trường. Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, phát triển nền kinh tế số, hình thành các doanh nghiệp công nghệ số.

- Phát huy vai trò chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung, phát triển công nghiệp công nghệ thông tin theo lộ trình. Đầu tư hạ tầng CNTT và truyền thông phục vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh, tiến tới hình thành đô thị thông minh.

- Rà soát hoạt động của các cơ quan báo chí, các tạp chí, tập san để đề xuất phương án sắp xếp, kiện toàn, nâng cao chất lượng các ấn phẩm.

### **5. Nhiệm vụ, giải pháp về phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội**

#### 5.1. Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 24/5/2021 của Tỉnh ủy về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước, khu vực Đông Nam Á về văn hóa giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Tập trung Bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, làng nghề truyền thống, di sản văn hóa đồng bào các dân tộc thiểu số; khôi phục và phát huy giá trị các phố cổ, làng cổ, nhà vườn. Tiếp tục lựa chọn những di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh tiêu biểu có giá trị nổi bật toàn cầu để làm hồ sơ trình UNESCO đưa vào Danh mục Di sản Thế giới. Tập trung xây dựng hồ sơ khoa học đề nghị UNESCO công nhận Ca Huế là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

- Triển khai tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị từ 05 - 10 di tích (ngoài Quần thể di tích Cố đô Huế). Tiếp tục tiến hành số hóa và xây dựng cơ sở dữ liệu về di tích trên địa bàn tỉnh.

- Chuẩn bị và tổ chức Festival Huế lần thứ XI, Festival Bốn mùa theo kế hoạch trong điều kiện tình hình dịch Covid-19 được kiểm soát tốt. Tổ chức tốt các hoạt động lễ hội, trưng bày, triển lãm, thư viện, chiếu phim, thông tin tuyên

truyền, cổ động trực quan chào mừng các ngày lễ lớn và các sự kiện chính trị văn hóa của tỉnh và cả nước.

- Nghiên cứu lập dự án, triển khai xây dựng các thiết chế văn hóa trọng điểm: Bảo tàng tỉnh; Thư viện Tổng hợp tỉnh; Trung tâm tổ chức sự kiện và hội nghị quốc tế; Di dời Bảo tàng lịch sử; chỉnh trang sân vận động Tự Do-Huế; Trung tâm tập luyện và thi đấu 87 Nguyễn Huệ;...

- Nghiên cứu xây dựng và phát triển các ngành công nghiệp văn hóa ứng dụng công nghệ hiện đại; hình thành các sản phẩm văn hóa đặc sắc, phục vụ phát triển du lịch, gắn kết chặt chẽ phát triển văn hóa với nhiệm vụ phát triển kinh tế, ổn định xã hội.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; thực hiện tốt công tác gia đình; gìn giữ và phát huy thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa tốt đẹp có tính đặc thù của vùng văn hóa Huế.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Phát triển các bộ môn thể thao giải trí phục vụ phát triển du lịch. Triển khai chiến lược phát triển thể thao thành tích cao đến năm 2025. Tập trung xây dựng và phát triển một số môn thể thao là thế mạnh của tỉnh. Đăng cai tổ chức tốt các giải đấu thể thao quốc gia và quốc tế.

- Xã hội hóa hoạt động văn hóa, mở rộng các hoạt động giao lưu đối ngoại và hợp tác quốc tế về văn hóa, thể thao; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, xúc tiến, quảng bá sâu rộng về văn hóa Việt Nam, văn hóa Huế.

## 5.2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 24/5/2021 của Tỉnh ủy về xây dựng Thừa Thiên Huế là một trong những trung tâm lớn của cả nước về giáo dục - đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, thực hiện tốt công tác huy động học sinh. Tập trung triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mới, đổi mới chương trình, sách giáo khoa lớp 3, lớp 7, lớp 10 năm học 2022 - 2023. Chú trọng điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị và đội ngũ giáo viên đáp ứng nhu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đầu tư và hiện đại hoá cơ sở vật chất cho các cấp học, đảm bảo chuẩn hoá, hiện đại hoá, kịp tiến độ xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả: Chương trình Nhà vệ sinh trường học; Đề án trường học kiểu mẫu, Đề án về giáo dục đạo đức, lịch sử văn hóa truyền thống Huế;...

- Xây dựng Trường THPT Chuyên Quốc học Huế trở thành điểm sáng về chất lượng giáo dục và Trường THCS Nguyễn tri Phương trở thành trường kiểu mẫu, chất lượng cao của toàn quốc trong sự nghiệp đổi mới về căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam.

- Tập trung chỉ đạo, thực hiện công tác chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Thực hiện tốt 4 dự án xây dựng “Hệ sinh thái giáo dục thông minh” để tạo thành

hệ sinh thái giáo dục thông minh trong hệ thống điều hành đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên sâu và các vấn đề xã hội trong giáo dục như tư vấn du học, dạy thêm, học thêm... Tăng cường công tác quản lý đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập. Tăng cường các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 trong các đơn vị trường học.

### 5.3. Đại học Huế:

- Xây dựng và tái cấu trúc Đại học Huế; mở rộng cơ chế hoạt động của Đại học vùng và thực hiện lộ trình tự chủ đại học. Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo, nhất là phát triển giáo dục và đào tạo chất lượng cao.

- Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả các Đề án: Đề án phát triển Đại học Huế trở thành Đại học Quốc gia Huế và xếp hạng 300 châu Á; Đề án phát triển Trường Đại học Y Dược, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược và Đề án phát triển Trường Đại học Sư phạm trở thành Trường Đại học Sư phạm trọng điểm Quốc gia.

### 5.4. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU, ngày 09/8/2021 của Tỉnh ủy về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm y tế chuyên sâu của khu vực Đông Nam Á giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”. Phát huy vai trò của mạng lưới y tế cơ sở, các đội phản ứng nhanh, tổ hỗ trợ điều trị Covid-19, tổ Covid-19 công đồng trong phòng, chống dịch bệnh. Tiếp tục tiêm chủng vắc-xin cho Nhân dân.

- Đầu tư nâng cấp, bổ sung trang thiết bị y tế cho các Trạm y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai hoạt động khám chữa bệnh trong tình hình mới, vừa tổ chức khám chữa bệnh vừa sẵn sàng ứng phó, chủ động trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của y tế cơ sở; gắn kết chặt chẽ Trung tâm y tế huyện và các trạm y tế xã, tăng cường chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới. Điều phối phù hợp, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực y tế, cơ sở vật chất, trang thiết bị,...

- Phát huy tiềm lực của các cơ sở y tế ngoài công lập, đẩy mạnh xã hội hoá đầu tư phát triển ngành y tế, chăm sóc sức khoẻ nhân dân. Phát triển nguồn nhân lực y tế đảm bảo về số lượng và chất lượng; tăng cường nhân lực y tế cho nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và một số chuyên khoa; chú trọng phát triển nhân lực y tế có trình độ cao,...

- Duy trì công tác theo dõi quản lý hồ sơ điện tử sức khỏe cá nhân của từng người dân. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và thực hiện chuyển đổi số trong tất cả các lĩnh vực của ngành y tế, đặc biệt là ứng dụng CNTT trong công tác phòng

chống dịch Covid-19. Xây dựng và từng bước hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh thông minh.

- Đầu tư các dự án nâng cấp, sửa chữa các cơ sở khám chữa bệnh: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm; Dự án Mở rộng Bệnh viện Mắt Huế; các dự án Hệ thống xử lý nước thải tại một số đơn vị khám chữa bệnh, các Trung tâm y tế: thị xã Hương Trà, huyện Phong Điền, huyện Phú Vang; các Bệnh viện: Phong-Da liễu, Răng Hàm Mặt, Phục hồi chức năng,...

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nâng cao sức khỏe, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe ban đầu, ngăn chặn kịp thời dịch bệnh. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế.

5.5. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 30/2021/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 của HĐND tỉnh về chương trình việc làm tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 của HĐND tỉnh quy định một số chế độ, chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, giai đoạn 2021 - 2025. Hỗ trợ người lao động tiếp cận các gói tín dụng vay ưu đãi giải quyết việc làm.

- Triển khai Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; Đề án xây dựng CSDL nguồn nhân lực tỉnh, nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, thực hiện tốt công tác dự báo, thông tin thị trường lao động. Tổ chức rà soát, nắm chắc lực lượng lao động từ các tỉnh, thành trở về địa phương có nhu cầu việc làm để hỗ trợ tạo việc làm ổn định, đảm bảo cuộc sống cho người lao động. Nghiên cứu, đề xuất hỗ trợ người lao động địa phương có nhu cầu quay trở lại nơi làm việc.

- Triển khai Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp tỉnh, giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2040. Tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư trường nghề trọng điểm; ngành, nghề trọng điểm; trường được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm; triển khai đề án Trường Cao đẳng nghề chất lượng cao. Đẩy mạnh phân luồng, thu hút học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào học theo chương trình 9+.

- Triển khai Nghị quyết giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021 - 2025; thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo theo quy định; phấn đấu giảm từ 1,0-1,5% tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo mới giai đoạn 2022 - 2025.

- Thực hiện tốt chính sách ưu đãi đối với gia đình chính sách và người có công cách mạng; triển khai kịp thời, đầy đủ các chính sách trợ cấp, trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định.

- Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và sự tiến bộ phụ nữ; tạo điều kiện để trẻ em có cơ hội phát triển một cách toàn diện cả về thể chất, nhân cách và trí tuệ với môi trường sống an toàn, thân thiện và lành mạnh.

## **6. Nhiệm vụ về cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực của bộ máy nhà nước; công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

### **6.1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:**

- Triển khai hiệu quả các kế hoạch nâng cao các chỉ số hành chính về PAR-Index; PAPI-Index, PCI, ICT.

- Nâng hạng các chỉ số: Chỉ số cải cách hành chính (PAR index), chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) nằm trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước thuộc nhóm “rất tốt” hoặc “tốt”; Chỉ số hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI) nằm trong nhóm 5 địa phương dẫn đầu cả nước và Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT (ICT) của tỉnh xếp ổn định trong nhóm địa phương nhất, nhì cả nước.

- Cải thiện và nâng cao chất lượng, sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính.

### **6.2. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:**

- Tập trung xây dựng, hoàn thiện chính quyền điện tử, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số và kết nối trên trục liên thông quốc gia. Hoàn thiện các quy trình vận hành Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận TN&TKQ hiện đại cấp xã. Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, tăng cường tiếp nhận, giao trả trực tuyến TTHC mức độ 3 và 4; tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp. Hoàn thiện và triển khai có hiệu quả Đề án chuyển đổi số, thanh toán không sử dụng tiền mặt theo phương châm “4 không 1 có”; “Làm việc không giấy tờ - Hội họp không tập trung - Dịch vụ công không gặp mặt - Thanh toán không dùng tiền mặt” và 01 có “Dữ liệu hồ sơ có số hóa”.

- Thực hiện đánh giá tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ công chức, lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công là thước đo hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

### **6.3. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:**

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng trong việc phát hiện và xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng. Thực hiện tốt quy định về tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo bảo đảm đúng thời gian, quy định, không để tồn đọng kéo dài và khiếu kiện vượt cấp. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong kiểm tra, giám sát việc tiếp dân và xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo. Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

#### 6.4. Tổ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tiếp tục triển khai thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn năm 2018 - 2022” và các hoạt động nhằm nâng xếp hạng Chỉ số B1 năm 2022 trên địa bàn tỉnh.
- Tăng cường công tác quản lý và ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định.
- Triển khai phổ biến, tổ chức thực hiện, theo dõi thi hành chính sách, pháp luật trên địa bàn.

#### 6.5. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí tăng cường các bài viết tuyên truyền về cải cách hành chính; tích cực triển khai chương trình truyền thông để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen, hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về phát triển chính quyền điện tử của tỉnh. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, sử dụng ứng dụng Hue-S kết hợp thanh toán không dùng tiền mặt.
- Nâng cấp và duy trì, quản lý các hệ thống thông tin dùng chung và hạ tầng công nghệ thông tin của tỉnh để đẩy nhanh tiến độ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, đô thị thông minh; phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin tỉnh hoàn thiện Cổng dịch vụ công tỉnh, Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia, đảm bảo các mục tiêu, chỉ tiêu theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ và hoàn thiện, áp dụng hệ thống e-form đối với các loại giấy tờ phổ biến của công dân, tổ chức khi giải quyết thủ tục hành chính.
- Hoàn thiện Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp bảo đảm duy nhất một địa chỉ trên Internet, tích hợp với các hệ thống thông tin của các Sở, ngành, địa phương, bảo đảm mọi ý kiến của người dân, doanh nghiệp được gửi, nhận hoàn toàn trên môi trường mạng.
- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách để thu hút, huy động các nguồn lực tham gia xây dựng Chính quyền điện tử.
- Tổ chức quản lý dữ liệu các ngành có tính thống nhất đồng bộ tại Trung tâm IOC, nâng cao tính thông minh của dữ liệu hướng đến ứng dụng công nghệ AI trong các lĩnh vực.

### **7. Nhiệm vụ về công tác đối ngoại, củng cố quốc phòng, an ninh và đảm bảo trật tự an toàn xã hội**

#### 7.1. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan thực hiện:

Quản trị và vận dụng sáng tạo các Nghị quyết của Trung ương về đối ngoại, hội nhập quốc tế. Tranh thủ nguồn lực bên ngoài phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Kết hợp chặt chẽ công tác đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân. Triển khai đồng bộ ba lĩnh vực ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa. Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại. Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh quan hệ hợp tác đặc biệt, toàn diện với các địa phương của nước bạn Lào; duy trì, mở rộng và thiết lập

quan hệ với các địa phương và vùng lãnh thổ trong khu vực và trên thế giới, đặc biệt là các đối tác có tiềm năng (Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Singapore, Pháp, Hoa Kỳ...). Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế về văn hóa; quảng bá mạnh mẽ tới cộng đồng quốc tế về hình ảnh của Huế, của Việt Nam.

7.2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, các cơ quan, đơn vị và các địa phương:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật liên quan lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân, thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong tình hình mới. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh; tăng cường sức mạnh quốc phòng, an ninh cả về tiềm lực và thế trận; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia. Nâng cao chất lượng xây dựng nền biên phòng toàn dân, xây dựng lực lượng biên phòng tỉnh vững mạnh, là lực lượng nòng cốt, chuyên trách trong quản lý, bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh biên giới. Xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, đoàn kết, phát triển.

- Tiếp tục củng cố xây dựng thế trận khu vực phòng thủ tỉnh. Quan tâm đầu tư xây dựng các công trình trong căn cứ chiến đấu, trong Khu vực phòng thủ tỉnh; thực hiện tốt công tác tuyển quân đạt chỉ tiêu trên giao, tổ chức nâng cao chất lượng huấn luyện cho các đối tượng, đặc biệt là lực lượng dự bị động viên và dân quân tự vệ. Tổ chức diễn tập chiến đấu khu vực phòng thủ năm 2022.

7.3. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Chủ động làm tốt công tác bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Chủ động nắm chắc và xử lý tốt các vụ việc về an ninh, trật tự từ cơ sở ngay từ khi mới phát sinh, không để xảy ra tình huống phức tạp, không để bị động, bất ngờ. Tiếp tục phát huy và nâng cao vai trò của công an xã chính quy.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy; tích cực đấu tranh chống tham nhũng, buôn lậu và gian lận thương mại, tội phạm về môi trường, tội phạm sử dụng công nghệ cao, “tín dụng đen”. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong tình hình mới. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phân đầu giảm tai nạn giao thông trên cả ba tiêu chí.

7.4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tăng cường công tác thông tin, đối ngoại nhằm tuyên truyền, quảng bá hình ảnh về con người, văn hóa, du lịch của Thừa Thiên Huế ra khu vực và thế giới. Tập trung xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí thường xuyên có tin, bài về hoạt động đối

ngoại của lãnh đạo tỉnh, về những huyện thăm và làm việc của lãnh đạo tỉnh và các nước bạn, đặc biệt là các nước có chương trình hợp tác, dự án đầu tư tại Thừa Thiên Huế. Thực hiện tốt quan hệ tiếp xúc, thông tin về tình hình kinh tế - xã hội của địa phương với đội ngũ báo chí của Tỉnh và Trung ương.

### 8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế

Thực hiện tốt các nhiệm vụ chung, đồng thời tích cực phối hợp, thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp liên quan, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn mình quản lý, phấn đấu thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 của địa phương mình.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên UBND tỉnh theo chức năng và nhiệm vụ được phân công tập trung chỉ đạo, điều hành các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, các nhiệm vụ, chương trình, đề án và dự án nêu trên nhằm thực hiện thành công Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

2. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm về kết quả tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công chủ trì hoặc được giao nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện các chương trình, đề án và dự án. Hàng tuần có báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện thủ tục hành chính, giải quyết vướng mắc liên quan đầu tư xây dựng, chịu trách nhiệm về lĩnh vực quản lý.

3. Căn cứ nhiệm vụ cụ thể được phân công tại Quyết định này; các sở, ngành, địa phương theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị mình bám sát các công việc được giao để xây dựng kế hoạch, chương trình công tác của ngành, địa phương mình, với phương châm tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm để có biện pháp phân công, chỉ đạo, điều hành kiên quyết, đạt hiệu quả cao, ***báo cáo UBND tỉnh kế hoạch triển khai chi tiết của ngành, đơn vị mình trước ngày 15/01/2022***, yêu cầu phải có sản phẩm, tiến độ thực hiện, thời gian hoàn thành cụ thể, quy định trách nhiệm của từng cá nhân, phòng ban có liên quan. Định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của UBND tỉnh.

4. Đối với các chương trình, đề án được phân công (đặc biệt là các Đề án trình Chính phủ, Bộ ngành Trung ương, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh) các đơn vị chủ trì phải xây dựng kế hoạch, tiến độ cụ thể để tổ chức thực hiện và báo cáo UBND tỉnh (gửi kế hoạch thực hiện về UBND tỉnh trước ngày 15/01/2022). Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc (chú ý theo dõi tiến độ thực hiện các Đề án, Quy hoạch quan trọng, trọng điểm) tham mưu UBND tỉnh kịp thời xử lý, tháo gỡ khó khăn để hoàn thành kế hoạch tiến độ đề ra.

5. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, địa phương tổ chức quán triệt đến từng cán bộ, công chức, các đơn vị, bộ phận trực thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương mình quản lý nhằm phát huy cao độ tinh thần thi đua quyết tâm vượt qua khó khăn, thực hiện thành công Kế hoạch năm 2022, hướng đến hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch 05 năm 2021 - 2025.

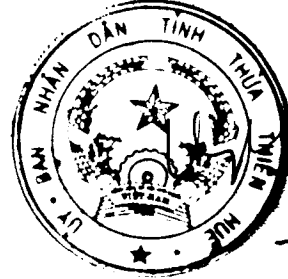
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban TVTU; TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- HĐND các huyện, thị xã, TP Huế;
- Các CQ TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, TH, XDCB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Phương**